TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2024/HS-ST
Ngày 24/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với:

Bị cáo Bế Văn C; tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09/9/1964 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Bế Văn M và bà Linh Thị L (đều đã chết); Vợ Nông Thị M1, sinh năm 1966; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1988.

Tiền án; tiền sự: không có;

Nhân thân: Ngày 24/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh tuyên phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 30/01/2019, Bế Văn C chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 30/7/2024, bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tính đến này phạm tội bị can đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 30/7/2024 đến nay. *Có mặt.*

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1987;

2. Bế Văn V, sinh năm 1971;

3. Nông Văn P, sinh 1995;

4. La Văn N, sinh năm 2006;

5. Bế Văn Q, sinh năm 1995;

Cùng trú tại: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; *(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

`Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 30/7/2024, Công an xã Đ chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Điều tra về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến khu vực đường bê tông thuộc xóm Đ, xã Đ, tổ công tác phát hiện Bế Văn C, sinh năm 1964, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái chiếc áo dài tay C đang mặc có 02 bao thuốc lá nhãn hiệu GOLION màu vàng, trong 02 bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng. Cầm khai là ma túy, loại Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ 120.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL bàn phím cơ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ Bế Văn C cùng vật chứng theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bế Văn C thu được tại đầu giường ngủ của Cầm 01 lưỡi dao lam bằng kim loại đã qua sử dụng. C khai dùng để chia ma túy.

Ngày 31/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ, kết quả: 02 gói chất bột màu trắng bắt quả tang có khối lượng 2,60 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ trên. Tại bản Kết luận giám định số 468/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại:* ***Heroine***".

Tại Cơ quan điều tra, Bế Văn C khai: 02 gói chất bột màu trắng lực lượng chức năng thu giữ là ma túy, loại Heroine. Cầm mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác. Từ giữa tháng 07/2024 đến khi bị bắt, Bế Văn C đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 lần, 03 lần đầu 100.000 đồng, lần cuối 300.000 đồng vào khoảng 14 giờ ngày 30/7/2024;

Bán cho Bế Văn V, sinh năm 1971, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 10 lần; 09 lần 100.000 đồng; thời gian từng lần cụ thể không nhớ; lần cuối 150.000 đồng vào ngày 27/7/2024;

Bán cho Nông Văn P, sinh 1995, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 lần, 03 lần đầu 100.000 đồng, lần cuối 200.000 đồng, thời gian trong tháng 7/2024.

Bán cho La Văn N, sinh năm 2006, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 07 lần, 04 lần 50.000 đồng, 02 lần 100.000 đồng, 01 lần 500.000 đồng, thời gian trong tháng 7/2024.

Bán cho Bế Văn Q, sinh năm 1995, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, lần đầu 100.000 đồng, lần cuối 200.000 đồng vào khoảng 10 giờ ngày 30/7/2024.

Ngoài ra, Bế Văn C còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ ở đâu.

Địa điểm mua bán trái phép chất ma túy ở ngoài đường liên xóm gần nhà bị can thuộc xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Người mua đến gặp trực tiếp và liên lạc bằng hình thức gọi điện thoại di động để hẹn địa điểm, số tiền và thời gian giao dịch.

Lời khai của Bế Văn C phù hợp với lời khai của những người làm chứng về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSTK, ngày 22 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bế Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bế Văn C thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bế Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bế Văn C với mức án từ 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Bế Văn C - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng ".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "chiếc lưỡi dao lam phát hiện tại đầu giường Bế Văn C trong quá trình khám xét ngày 30/7/2024".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bạc đã qua sử dụng điện thoại dạng bàn phím bấm số Imei 1: 355624301206957, số Imei 2: 355624301716955 tạm giữ của Bế Văn C".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 120.000 đồng

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước 3.230.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Từ tháng 07/2024 đến ngày bị bắt, Bế Văn C, sinh năm 1964, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã bán ma túy 27 lần cho 05 người thu lợi bất chính 3.350.000 đồng. Ngoài ra còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Đến 17 giờ 30 phút ngày 30/7/2024, Công an xã Đ chủ trì phối hợp với Cơ quan điều tra Công an huyện T phát hiện bắt quả tang Bế Văn C về hành vi

tàng trữ trái phép 02 gói chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 2,60 gam để sử dụng và bán cho người khác.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì nghiện nên đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, tình tiết tăng nặng không có.

Nhân thân: Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã từng bị xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy dẫn đến việc phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật nên có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Bế Văn C - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằngngày 30/7/2024 ”.

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “chiếc lưỡi lam phát hiện tại đầu giường Bế Văn C trong quá trình khám xét ngày 30/7/2024”.

Đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là chất cấm và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bạc đã qua sử dụng điện thoại dạng bàn phím bấm số Imei 1: 355624301206957, số Imei 2: 355624301716955 tạm giữ của Bế Văn C". Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bi cáo sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Số tiền 120.000 đồng quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tiền bị cáo bán ma túy mà có. Do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 27 lần cho 05 người thu về số tiền 3.350.000 đồng. Đối trừ đi số tiền 120.000 đồng đã thu giữ, bị cáo còn phải bị truy thu số tiền 3.230.000 đồng. Vì vậy cần truy thu số tiền này để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Bế Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bế Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bế Văn C 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/7/2024.

3. Truy thu số tiền 3.230.000 đồng đối với bị cáo Bế Văn C để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Bế Văn C - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 30/7/2024".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "chiếc lưỡi lam phát hiện tại đầu giường Bế Văn C trong quá trình khám xét ngày 30/7/2024".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bạc đã qua sử dụng điện thoại dạng bàn phím bấm số Imei 1: 355624301206957, số Imei 2: 355624301716955 tạm giữ của Bế Văn C".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 120.000 đồng.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 22/11/2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bế Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Đoài Dương (Bằng TB);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Hoài